

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 6 - 2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Toàn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Lê Văn Thương.

- Ông Dương Quốc Giang.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với:

1. *Bị cáo: Lê Minh P*, sinh ngày 15/6/1994, tại tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Bé L, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Bị cáo Lê Minh P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị cáo: Nguyễn Quốc M*, sinh ngày 11/10/1989, tại tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở hiện nay: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là chị Nguyễn

Kim D, sinh năm 1990; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Bị cáo Nguyễn Quốc M đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Lê Văn P1**, sinh ngày 05/01/1991 (có mặt).

Trú tại: ấp P, xã X, huyện T, tỉnh An Giang.

2. Anh **Phùng Văn Vương L1**, sinh ngày 02/3/2002 (có mặt).

Trú tại: ấp L, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Văn L2**, sinh ngày 21/01/1989 (vắng mặt).

Trú tại: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Đỗ Thị Y**, sinh ngày 08/11/1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh **Nguyễn Văn T2**, sinh ngày 11/02/1992 (có mặt).

Trú tại: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh **Phạm Đăng K**, sinh ngày 22/11/1996 (có mặt).

Trú tại: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, Phạm Đăng K, điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Quốc M để uống rượu. Trong lúc uống rượu, Phạm Đăng K nói với Lê Minh P và Nguyễn Văn T2 rằng trước khi đến đây, khi đi ngang quán nhậu “Tư Đề 3” tại ấp Phú Thạnh, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang thì K bị Nguyễn Văn L2 đang ngồi nhậu trong quán nhìn thấy và chửi K, đồng thời rủ P, T2 mang theo hung khí đến quán “Tư Đề 3” tìm đánh L2. Nguyễn Văn T2 về nhà lấy 01 con dao tự chế, Phạm Đăng K về nhà lấy 01 cái liềm bừa, Lê Minh P về nhà lấy 01 khẩu súng giấu trong người.

Khi đến quán “Tư Đề 3”, Nguyễn Văn T2 đưa cho Phạm Đăng K con dao tự chế, T2 cầm cây liềm bừa, K dùng con dao tự chế lao vào chém L2 nhưng L2 dùng ghế nhựa đỡ, sau đó hai bên giằng co. Lúc này, Lê Minh P đứng trước cửa quán, lấy khẩu súng trong người ra bắn 03 viên đạn hướng vào quán nhưng không

trúng ai, L2 bỏ chạy. Sau đó, cả nhóm quay về nhà Nguyễn Quốc M tiếp tục uống rượu. Khoảng 20 phút sau cả nhóm giải tán ra về, Lê Minh P để súng trên bàn trong nhà của Nguyễn Quốc M. M đem khẩu súng ra phía sau nhà cạnh hồ nước cất giấu. Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày Công an xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ 03 đầu đạn bằng kim loại màu xám đã bị biến dạng. Đến ngày 18/7/2022, Nguyễn Quốc M giao nộp khẩu súng.

Quá trình điều tra Lê Minh P và Nguyễn Quốc M khai nhận: Vào đầu tháng 7/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, P vào trang “Súng bi sắt giá rẻ” tìm đặt 01 khẩu súng dạng ổ xoay cùng 06 viên đạn với giá 6.000.000 đồng. Khoảng 01 tuần sau, nhân viên giao hàng gọi điện, lúc này do P bận đi làm nên nhờ Nguyễn Quốc M nhận dùm gói hàng và M đồng ý. Đến chiều cùng ngày, sau khi đi làm về M đưa lại gói hàng đã nhận cho P rồi ra về. P mở ra xem, thấy đúng là như khẩu súng mà mình đã đặt mua, cất giấu tạm ở phía sau nhà bếp cũ. Sau đó, P đến nhà M chơi có nói với M: “Gói hàng nhờ M nhận giùm hôm trước chính là khẩu súng”. Nghe vậy, M hỏi mượn khẩu súng để xem, P đồng ý nên về nhà lấy khẩu súng cho M mượn. Sau khi được P đồng ý cho M mượn khẩu súng, M đem giấu ở hồ nuôi lươn đã bỏ hoang phía sau nhà, khoảng 03 ngày sau thì P đến lấy khẩu súng về tiếp tục cất giấu phía sau nhà bếp, đến ngày 17/7/2022 P lấy súng đi bắn tại quán “Tư Đề 3” để giải quyết mâu thuẫn.

Tại kết luận giám định số 766/KL-KTHS(DD2) ngày 19/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang:

- Khẩu súng gửi giám định là súng được chế tạo thủ công từ súng đồ chơi nguy hiểm cỡ nòng 9mm, súng được sử dụng để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

- 03 viên kim loại gửi giám định là đầu đạn của đạn thể thao cỡ 5,6mm và không phải vũ khí quân dụng.

Tại kết luận giám định số 4301/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh: “Dấu vết trên 03 đầu đạn bị biến dạng gửi giám định không đủ yếu tố giám định truy nguyên khẩu súng bắn ra”.

Vật chứng, tài sản thu giữ:

- + 03 (ba) đầu đạn bằng kim loại màu xám, bị biến dạng không rõ hình dạng.

- + 01 (một) ca nhựa, màu hồng, bị thủng lỗ.

- Do bị cáo Nguyễn Quốc M giao nộp.

- + 01 (một) khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20cm, thân súng ghi số hiệu ZP-5.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, kiểu máy V2043, màu xanh.

- Do bị cáo Lê Minh P giao nộp.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh.

Các chứng cứ trên đã được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước quản lý chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Minh P và bị cáo Nguyễn Quốc M hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. *Anh Lê Văn P1 khai:* Số tài khoản 050125474648 cùng thẻ ATM là của cá nhân anh P1 được anh mở vào khoảng tháng 02/2021 tại Ngân hàng Sacombank. Anh dùng thẻ trên để nhận tiền lương từ chủ thầu thuê anh và nhận tiền do vợ anh chuyển vào. Ngoài ra, anh không có sử dụng số tài khoản trên để giao dịch mua bán gì qua mạng. Anh xác định anh không có quen biết với bị cáo P. Anh cũng không biết từ ngày 04/7/2022 đến ngày 08/7/2022 bị cáo P có chuyển vào tài khoản trên của anh nhiều lần với tổng số tiền 4.400.000đồng. Vì đầu tháng 6/2022 (dương lịch) đến ngày 13/7/2022 (âm lịch) thì anh đã cho anh Phùng Văn Vương L1 (là anh em cột chèo với anh) mượn thẻ ATM trên và anh cung cấp mật khẩu thẻ cho anh L1. Trong khoản thời gian anh cho anh L1 mượn thẻ ATM trên thì anh L1 sử dụng vào mục đích gì thì anh không biết. Anh P xác định không liên quan gì đến vụ án, nên không yêu cầu gì.

2. *Anh Phùng Văn Vương L1 khai:* Anh với anh P1 là anh em cột chèo. Anh có mượn số tài khoản 050125474648 cùng thẻ ATM và mật khẩu thẻ của anh Phương khoảng 03 tháng, không nhớ rõ cụ thể thời gian mượn là ngày tháng năm nào nhưng nhớ ngày trả là ngày đám giỗ bà ngoại vợ là ngày 13/7/2022 (âm lịch). Anh xác nhận từ trước đến nay anh chỉ duy nhất bán súng PCP CONDOR là súng thể thao loại dài khoảng 70cm đến 80cm. Anh không có bán loại súng ngắn, súng dạng ổ xoay, không bán gậy ba khúc và bình xịt hơi cay. Đồng thời, anh không có bán súng số hiệu ZP-5 cho Lê Minh P. Anh L1 xác định anh không liên quan đến vụ án, nên không yêu cầu gì.

*** Người làm chứng:**

1. *Anh Nguyễn Văn L2 vắng mặt có lời khai:* Khoảng 19 giờ ngày 17/7/2022 anh cùng hai người bạn đến quán nhậu “Tư Đề 3” tại ấp Phú Thạnh, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang để nhậu. Lúc này, có K chạy xe mô tô 02 bánh chạy ngang quán nhậu và chửi thề thì anh có nhìn ra quán và nói “Mày muốn gì thì vào đây nè”. Sau đó, K bỏ đi đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K đi cùng với P và T2 đến quán “Tư Đề 3” để đánh anh. Khi nhóm K đến trước cửa quán nhậu thì anh thấy T2 cầm cây liềm, còn P thì cầm vật gì nghi là súng. K dùng dao tự chế lao vào chém anh nhưng anh dùng ghế nhựa đỡ, sau đó hai bên giằng co.

Lúc này, P đứng trước cửa quán, lấy khẩu súng trong người ra bắn nhiều viên đạn hướng vào quán nhưng không trúng ai, thấy vậy anh bỏ chạy. Anh xác nhận bị cáo P là người bắn súng vào quán “Tư Độ 3”.

2. *Anh Phạm Đăng K khai:* Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, K điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Quốc M để uống rượu. Trong tiệc rượu, K nói với P và T2 rằng trước khi đến đây, khi đi ngang quán nhậu “Tư Độ 3” thì K bị Nguyễn Văn L2 đang ngồi nhậu trong quán nhìn thấy và chửi K, đồng thời rủ Pg, T2 mang theo hung khí đến quán “Tư Độ 3” tìm đánh L2. Nguyễn Văn T2 về nhà lấy 01 con dao tự chế, Phạm Đăng K về nhà lấy 01 cái liềm bàng, Lê Minh P về nhà lấy 01 khẩu súng giấu trong người. Khi đến quán “Tư Độ 3”, Tâm đưa cho K con dao tự chế, T2 cầm cây liềm bàng, K dùng dao tự chế lao vào chém L2 nhưng L2 dùng ghế nhựa đỡ, hai bên giằng co. Lúc này, Lê Minh P đứng trước cửa quán, lấy khẩu súng trong người ra bắn 03 viên đạn hướng vào quán nhưng không trúng ai, L2 bỏ chạy. Sau đó, cả nhóm quay về nhà Nguyễn Quốc M tiếp tục uống rượu, khoảng 20 phút sau cả nhóm giải tán ra về. K xác định không thấy P cầm súng bắn. Khi về đến nhà anh M cũng không thấy P để súng ở đâu. Trước khi đến quán “Tư Độ 3” K cũng không nghe Phụng nói mình có mang theo súng, cũng không thấy P cầm súng.

3. *Anh Nguyễn Văn T2 khai:* Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, T2 đến nhà của Nguyễn Quốc M để uống rượu có K và P. Trong tiệc rượu, K nói với T2 rằng trước khi đến đây, khi đi ngang quán nhậu “Tư Độ 3” thì K bị Nguyễn Văn L2 đang ngồi nhậu trong quán nhìn thấy và chửi K, đồng thời rủ P, T2 mang theo hung khí đến quán “Tư Độ 3” tìm đánh L2. Tâm về nhà lấy 01 con dao tự chế, K về nhà lấy 01 cái liềm bàng, P về nhà lấy 01 khẩu súng giấu trong người. Khi đến quán “Tư Độ 3”, T2 đưa cho K con dao tự chế, T2 cầm cây liềm bàng, K dùng dao tự chế lao vào chém L2 nhưng L2 dùng ghế nhựa đỡ, sau đó hai bên giằng co. Lúc này P đứng trước cửa quán, lấy khẩu súng trong người ra bắn 03 viên đạn hướng vào quán nhưng không trúng ai, L2 bỏ chạy. Sau đó, cả nhóm quay về nhà Nguyễn Quốc M tiếp tục uống rượu, khoảng 20 phút sau cả nhóm giải tán ra về. Anh T2 xác định khi đến quán “Tư Độ 3” thì T2 không nghe P nói mình có mang theo súng, cũng không thấy P cầm súng. Khi nghe tiếng nổ lớn thì T2 mới thấy P đang cầm súng bắn thì mới biết P có súng.

4. *Chị Đỗ Thị Y vắng mặt có lời khai:* Chị là chủ quán “Tư Độ 3”. Vào khoảng 20 giờ ngày 17/7/2022 chị đang bán ở quán thì nhìn thấy 03 thanh niên trong đó có một người cầm Liềm, 01 người cầm dao tự chế xông vào đánh anh L2, còn một người đứng trước cửa quán cầm súng hướng vào quán bắn nhiều phát đạn (khoảng 03 tiếng súng). Do chị mới đến xã Phú Mỹ mở quán nhậu “Tư Độ 3” nên

chị không biết ba thanh niên đánh anh L2 là ai. Chị xác định vào đêm ngày 17/7/2022 chỉ có một người bắn súng nhưng chị không biết họ tên người này.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSTG-P1 ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và bị cáo Nguyễn Quốc M về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Minh P về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” từ 02 năm đến 03 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc M về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” từ 01 năm đến 02 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20cm, thân súng ghi số hiệu ZP-5; 03 (ba) đầu đạn bằng kim loại màu xám, bị biến dạng không rõ hình dạng.

+ 01 (một) ca nhựa, màu hồng, bị thủng lỗ.

Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh.

Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc M 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, kiểu máy V2043, màu xanh.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo P và bị cáo M nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người làm chứng: Anh Nguyễn Văn L2; Chị Đỗ Thị Y vắng mặt. Xét việc anh L2, chị Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và có lời khai tại hồ sơ. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3.1] Vào đầu tháng 7/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, Lê Minh P đặt mua 01 (một) khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20cm, thân súng ghi số hiệu ZP-5, qua giám định có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Lê Minh P cất giữ súng tại nhà của P, đồng thời Nguyễn Quốc M mượn súng đem về cất giấu tại nhà M thuộc ấp P, xã M, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang nên P và M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Đến 20 giờ 30 phút ngày 17/7/2022, tại quán “Tư Đề 3” tại ấp Phú Thạnh, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, Lê Minh P sử dụng khẩu súng trên bắn 03 viên đạn nên P còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

[3.2] Lời khai nhận trên của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Bị cáo Lê Minh P về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Quốc M về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo P và bị cáo M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa

đến tính mạng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo P và bị cáo M biết bản thân không được phép tàng trữ, sử dụng vũ khí nhưng đã tự ý mua và cất giữ vũ khí quân dụng tại nơi ở của mình. Sau đó, bị cáo Phụng mang ra sử dụng để bắn vào quán “Tư Đề 3” nhằm uy hiếp tinh thần của những người trong quán. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm thiệt hại về tài sản cho người khác. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Minh P và bị cáo Nguyễn Quốc M không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra xét thấy, bị cáo Lê Minh P và bị cáo Nguyễn Quốc M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo P và bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Với tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình để tuyên xử mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét cần thiết phải buộc bị cáo P và bị cáo M chấp hành hình phạt tại nơi giam giữ mới đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vai trò đồng phạm: Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo P có vai trò là người mua súng, tàng trữ súng và sử dụng súng, nên chịu hình phạt cao nhất. Đối với bị cáo M chỉ với vai trò đồng phạm là cùng tàng trữ cất giấu súng với bị cáo P, nên chịu hình phạt thấp hơn bị cáo P.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với người bán súng cho Lê Minh P: Quá trình điều tra xác định khi mua súng P khai chuyên tiền thanh toán vào tài khoản số 050125474648, mang tên Le Van P1, mở tại Ngân hàng Sacombank. Tiến hành tra cứu số tài khoản 050125474648, kết quả xác định chủ tài khoản tên Lê Văn P1. Anh Lê Minh P1 khai có cho Phùng Văn Vương L1 mượn thẻ ATM sử dụng tài khoản nêu trên. Phùng Văn Phương L1 không thừa nhận bán súng số hiệu ZP-5 cho Lê Minh P. Ngoài thông tin số tài khoản thanh toán mua súng theo lời khai của Lê Minh P, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Phùng Văn Vương L1 bán súng cho P. Vì vậy, chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với L1. Cơ quan an ninh điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20cm, thân súng ghi số hiệu ZP-5; 03 (ba) đầu đạn bằng kim loại màu xám, bị biến dạng không rõ hình dạng.

+ 01 (một) ca nhựa, màu hồng, bị thủng lỗ.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh. Vì bị cáo dùng điện thoại trên dùng vào thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc M 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, kiểu máy V2043, màu xanh. Do bị cáo không dùng điện thoại trên dùng vào thực hiện hành vi phạm tội.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên, Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm “Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc M phạm “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc M 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng dạng ổ xoay bằng kim loại màu đen, dài 20cm, thân súng ghi số hiệu ZP-5; 03 (ba) đầu đạn bằng kim loại màu xám, bị biến dạng không rõ hình dạng.

+ 01 (một) ca nhựa, màu hồng, bị thủng lỗ.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc M 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, kiểu máy V2043, màu xanh.

Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện xử lý vật chứng khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Minh P, bị cáo Nguyễn Quốc M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn P1 và anh Phùng Văn Vương L1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND H. Tân Phước;
- Chi cục THADS. H. Tân Phước;
- Nhà tạm giữ Công an H. Tân Phước;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Toàn